TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **1120**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 13 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1068/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Trần Thị N**, sinh năm 1999. Nơi thường trú: Thôn X, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh **Sỹ Minh H**, sinh năm 1997. Nơi thường trú: Thôn X, xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào các Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị **Trần Thị N** và anh **Sỹ Minh H.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Sỹ Trần Phương T, sinh ngày: 17/10/2017 và Sỹ Trần Diệu M, sinh ngày: 01/10/2021. Sau khi ly hôn, giao 02 con chung cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con trưởng thành hoặc có Quyết định khác thay thế. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quyền thăm non, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

2.2. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị N, anh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Ghi nhận chị N tự nguyện chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Thi

hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên lai số 0002378 ngày 28/7/2026 nên được hoàn trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 7 – Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- UBND xã Sóc Sơn, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan